

Số: 101/2024/QĐCNTTLH

Nghi Xuân, ngày 27 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 70, khoản 1,2 Điều 81, Điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Đình T và chị Trịnh Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03/10/2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lê Đình T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 11 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Lê Đình T – Sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu phố A, phường An Thái, TP Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

+ Người bị kiện: Chị Trịnh Thị L – Sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Minh H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đình T và chị Trịnh Thị L thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Các bên thống nhất: Anh Lê Đình T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Lê Trịnh Thiên Tr (Sinh ngày 29/5/2016) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Trịnh Thị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản, nợ: Không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Thành, NX, HT (GCNKH số 38 ngày 18/9/2014);
- Lưu: HSVA, TA.

THẨM PHÁN

(đã ký đóng dấu)

Đặng Thị Hương